



TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HIẾN
KHOA KINH TẾ - QUẢN TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần

- Tên học phần: ***Thống kê ứng dụng*** (Applied Statistics)
- Mã học phần: NAS203
- Số tín chỉ: 3 (3/0/6) tín chỉ
- Bậc đào tạo: Đại học
- Loại học phần (bắt buộc/tự chọn): Tự chọn
- Học phần tiên quyết/ Học phần trước: Không
- Đơn vị phụ trách: Khoa Kinh tế - Quản trị
- Số giờ tín chỉ: 45, trong đó:
 - Lý thuyết: 45 (1 tín chỉ LT = 15 tiết)
 - Thực hành: 0 (1 tín chỉ TH = 30 tiết)
 - Thực tập: 0 (1 tín chỉ TT = 60 giờ TT tại cơ sở)
 - Đồ án/ Khóa luận: 0 (1 tín chỉ ĐA/KL = 45 giờ làm ĐA/KL)

2. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

- Họ và tên: Cao Thị Thanh Trúc
- Chức danh, học vị: Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Kinh tế - Quản trị- Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0916 500 306
- Email: TrucCTT@vhu.edu.vn

Giảng viên 2:

- Họ và tên: Lưu Hoàng Giang
- Chức danh, học vị: Tiến sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Kinh tế - Quản trị - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0972 022 415
- Email: GiangLH@vhu.edu.vn

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần gồm 8 chương, cung cấp cho người học kiến thức tổng quát về thống kê học, nhằm giúp người học hiểu về kiến thức thống kê áp dụng vào thực tiễn. Người học được giới thiệu cơ bản về các phương pháp thống kê căn bản trong thu thập và phân tích dữ liệu, làm cơ sở cho việc ra quyết định trong quản lý, Các phương pháp thu thập và trình bày dữ liệu: Lập bảng phân phối tần số, vẽ đồ thị tần số, tần suất, tần số tương đối tích lũy; xác định giá trị đo lường độ tập trung: Mode, Median, Mean; tìm các giá trị đo lường độ phân tán: Standard deviation (độ lệch chuẩn), Coefficient of variation (hệ số biến thiên); ước lượng: trung bình tổng thể, tỉ lệ tổng thể; kiểm định: trung bình tổng thể, tỉ lệ tổng thể, phương sai. Ngoài ra, học phần giới thiệu phần mềm SPSS để hỗ trợ cho người học tham gia NCKH và hỗ trợ công tác thực tiễn.

4. Mục tiêu của học phần

Học phần có những mục tiêu:

- Cung cấp cho sinh viên những kiến thức căn bản về thực hành thống kê để phục vụ cho quá trình nghiên cứu, quan sát thực nghiệm, làm cơ sở cho dự đoán các mức độ của hiện tượng trong tương lai và là điều kiện tiên quyết cho các môn học kinh tế - xã hội khác.

- Sinh viên sẽ thu thập thông tin ban đầu về các hiện tượng kinh tế – xã hội và việc xử lý các thông tin đã thu thập, trình bày dữ liệu bằng bảng và đồ thị, tóm tắt dữ liệu bằng các đại lượng số. Qua việc ước lượng các tham số tổng thể, kiểm định giả thuyết về tham số tổng thể, phương pháp chỉ số và dự báo trên chuỗi thời gian; sinh viên có thể áp dụng vào việc phân tích định lượng các vấn đề về kinh tế - xã hội.

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra (Bắt đầu bằng động từ theo thang Bloom)
Kiến thức	
CLO1	Áp dụng kiến thức thống kê về việc khảo sát và nghiên cứu thị trường về lĩnh vực KD
CLO2	Phân tích và đưa ra các dự báo về mức độ của các hiện tượng liên quan đến ngành nghề
CLO3	Thực hiện các ứng dụng kỹ thuật nghiệp vụ về thống kê trong kinh doanh một cách thành thạo
Kỹ năng	
CLO4	Vận dụng tư duy phản biện vào việc phân tích định lượng các vấn đề về kinh tế - xã hội.
CLO5	Áp dụng hợp lý các phương pháp điều tra khảo sát, nghiên cứu để lưu trữ truy xuất dữ liệu về quản lý và kinh doanh .

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra (Bắt đầu bằng động từ theo thang Bloom)
Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
CLO6	Thể hiện thái độ học tập nghiêm túc, tự học, tự đánh giá điều chỉnh học tập.

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và Chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO6	PLO7	PLO9	PLO10	PLO12
CLO1	X	X							
CLO2			X						
CLO3				X					
CLO4					X	X			
CLO5							X	X	
CLO6									X

Ghi chú: *PLOs (Programme Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra cấp CTĐT*

CLOs (Course Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra học phần

5. Nội dung chi tiết của học phần

6.1. Lý thuyết

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
Chương 1	GIỚI THIỆU MÔN HỌC	<i>CLO1, CLO3 CLO4, CLO5 CLO6</i>
	1.1. Thống kê là gì? 1.2. Các phương pháp nghiên cứu thống kê 1.3. Thống kê ứng dụng trong kinh tế và xã hội 1.4. Một số khái niệm dùng trong thống kê 1.5. Khái quát quá trình nghiên cứu thống kê 1.6. Các cấp bậc đo lường và thang đo 1.7. Giới thiệu về phần mềm SPSS	
Chương 2	DỮ LIỆU VÀ THU THẬP DỮ LIỆU	<i>CLO1, CLO3 CLO4, CLO5 CLO6</i>
	2.1. Xác định dữ liệu cần thu thập 2.2. Dữ liệu thứ cấp và dữ liệu sơ cấp 2.3. Các phương pháp thu thập dữ liệu sơ cấp 2.4. Các kỹ thuật lấy mẫu 2.5. Dữ liệu định tính và dữ liệu định lượng	
Chương 3	TRÌNH BÀY DỮ LIỆU BẰNG BẢNG VÀ ĐỒ THỊ	<i>CLO1, CLO2 CLO3, CLO4 CLO5, CLO6</i>

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
	3.1 Trình bày dữ liệu bằng bảng tần số 3.2 Trình bày dữ liệu bằng đồ thị phân phối tần số 3.3 Biểu đồ thân và lá 3.4 Trình bày dữ liệu định tính dạng phân loại bằng đồ thị	
Chương 4	TRÌNH BÀY DỮ LIỆU BẰNG CÁC ĐẠI LƯỢNG SỐ	<i>CLO1, CLO2 CLO3, CLO4 CLO5, CLO6</i>
	4.1 Các đại lượng đo lường mức độ tập trung của tập dữ liệu và phương pháp mô tả hình dáng của tập dữ liệu 4.2 Các đại lượng đo lường độ phân tán 4.3 Các đại lượng thống kê mô tả cho bảng tần số 4.4 Các đại lượng thống kê mô tả cho tổng thể	
Chương 5	ƯỚC LƯỢNG CÁC THAM SỐ TỔNG THỂ	<i>CLO1, CLO2 CLO3, CLO4 CLO5, CLO6</i>
	5.1 Ước lượng trung bình tổng thể 5.2 Ước lượng tỉ lệ tổng thể 5.3 Ước lượng khoảng tin cậy cho sự khác biệt giữa hai trung bình của hai tổng thể 5.4 Xác định cỡ mẫu cho bài toán ước lượng 5.5 Xác định độ tin cậy cho bài toán ước lượng 5.6 Phân phối mẫu của trung bình mẫu	
Chương 6	KIỂM ĐỊNH GIẢ THUYẾT THỐNG KÊ	<i>CLO1, CLO2 CLO3, CLO4 CLO5, CLO6</i>
	6.1 Các vấn đề chung về kiểm định 6.2 Kiểm định giả thiết về trung bình tổng thể 6.3 Kiểm định hai giá trị trung bình của hai tổng thể chung 6.4 Kiểm định giả thiết về tỉ lệ tổng thể 6.5 Phân tích phương sai 6.6 Phân tích ANOVA	
Chương 7	PHƯƠNG PHÁP CHỈ SỐ TRONG PHÂN TÍCH THỐNG KÊ	<i>CLO1, CLO2 CLO3, CLO4 CLO5, CLO6</i>
	7.1 Một số vấn đề chung về phương pháp chỉ số. 7.2 Chỉ số cá thể 7.3 Chỉ số tổng hợp 7.4 Chỉ số chung tính theo chỉ số bình quân 7.5 Hệ thống chỉ số	
Chương 8	PHƯƠNG PHÁP DẪY SỐ THỜI GIAN	<i>CLO1, CLO2 CLO3, CLO4</i>

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
		CLO5, CLO6
	8.1 Khái niệm và các thành phần của dãy số thời gian 8.2 Các chỉ tiêu mô tả dãy số thời gian 8.3 Các phương pháp biểu hiện xu hướng biến động của dãy số thời gian 8.4 Phân tích biến động các thành phần của dãy số thời gian	

6.2. Thực hành

	Nội dung	Đáp ứng CLOs
6.2.1.	Bài tập cá nhân	
	Làm bài tập cá nhân Chương 1,2,3,4,5,6,7,8	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4 CLO5, CLO6
6.2.2.	Bài tập nhóm	
	Người học phối hợp làm bài tập theo yêu cầu	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4 CLO5, CLO6

7. Phân bổ thời gian theo tiết và điều kiện thực hiện:

Chương	Tên chương	Số tiết tín chỉ					Ghi chú
		Lý thuyết	Bài tập	Thực hành	Tự học	Tổng	
1	Giới thiệu môn học	2			4	6	
2	Dữ liệu và thu thập dữ liệu	3			6	9	
3	Trình bày dữ liệu bằng bảng và đồ thị	3	2		10	15	
4	Trình bày dữ liệu bằng các đại lượng số	3	2		10	15	
5	Ước lượng các tham số tổng thể	5	5		20	30	
6	Kiểm định giả thuyết thống kê	5	5		20	30	
7	Phương pháp chỉ số trong phân tích thống kê	4	2		12	18	
8	Phương pháp dãy số thời gian	2	2		8	12	
Tổng		27	18		90	135	

CÁC CHỦ ĐỀ THẢO LUẬN VÀ TIỂU LUẬN

Giảng viên cung cấp bài tập cho sinh viên làm bài

8. Phương pháp giảng dạy:

Giảng viên giảng dạy với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Thuyết giảng;
- Thảo luận nhóm;
- Nghiên cứu các trường hợp thực tế trong quá trình thực hành trên phần mềm SPSS;
- Hỏi/trả lời câu hỏi ngắn trong giảng dạy;

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
Thuyết giảng	X	X	X			X
Thảo luận nhóm	X			X	X	X
Nghiên cứu trường hợp	X	X			X	X
Hỏi đáp	X		X	X		X

9. Phương pháp học tập

Sinh viên học tập với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Thuyết trình
- Làm việc nhóm
- Tự học, tự nghiên cứu

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp học tập

Phương pháp học tập	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
Thuyết trình		X			X	
Làm việc nhóm	X	X	X	X	X	X
Tự học, tự NC	X	X		X		X

10. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp và giờ thuyết trình (sinh viên chỉ được vắng mặt tối đa 20% thời gian lên lớp của học phần).
- Đọc tài liệu tham khảo bắt buộc và bổ trợ do giảng viên giới thiệu.
- Hoàn thành đầy đủ các bài tập cá nhân, bài tập nhóm.
- Tham gia kỳ thi kết thúc học phần.

11. Thang điểm đánh giá: Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 1 chữ số thập phân.

12. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Sinh viên được đánh giá kết quả học tập trên cơ sở hai điểm thành phần như sau:

1. *Điểm đánh giá quá trình: trọng số 40% bao gồm:*

- a. Điểm chuyên cần: trọng số 10%
- b. Điểm kiểm tra thường xuyên: trọng số 30%

2. *Điểm thi kết thúc học phần: trọng số 60%*

Hình thức thi: tự luận

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và phương pháp kiểm tra, đánh giá

Hình thức đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
Tiểu luận	X	X	X	X	X	X
Thuyết trình	X		X		X	X
Trắc nghiệm	X	X	X	X	X	X

13. Tài liệu phục vụ cho học phần (các tài liệu xuất bản từ năm 2017 trở lại đây và cung cấp được cho Trung tâm Học liệu nơi đặt tài liệu)

13.1. Tài liệu chính

Nguyễn Minh Đức, Tô Thị Kim Hồng, Lưu Hoàng Giang, Cao Thị Thanh Trúc, *Thống kê ứng dụng*, NXB Kinh tế, 2022.

13.2. Tài liệu tham khảo

- Đinh Phi Hồ và cộng sự, *Thống kê ứng dụng trong kinh doanh*, NXB Tài Chính, 2023.

- Trần Tuấn Anh, *Thống kê ứng dụng*, NXB Kinh tế TP.HCM, 2019.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Trưởng Khoa/Bộ môn

Giảng viên biên soạn

(Ký và ghi rõ họ tên)

(Ký và ghi rõ họ tên)